

Soạn văn bài Thao tác lập luận so sánh. Nội dung tài liệu sẽ giúp các bạn nắm chắc nội dung bài học một cách đơn giản nhất. Mời các bạn học sinh và thầy cô cùng tham khảo.

### **Mẫu 1: Soạn văn bài Thao tác lập luận so sánh**

#### **Kiến thức trọng tâm**

#### **I. Mục đích, yêu cầu của thao tác lập luận so sánh**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Yêu người, đó là một truyền thống cũ. “Chinh phụ ngâm”, “Cung oán ngâm khúc” đã nói đến con người. Nhưng dù sao cũng là mới bàn đến một hạng người. Với “Kiều”, Nguyễn Du đã nói đến cả xã hội người. Với Chiêu hồn thì cả loài người được bàn đến...Chiêu hồn con người trong cái chết. Chiêu hồn con người trong từng giới, từng loài, “mười loài là những loài nào” với những nét cộng đồng phổ biến, điển hình của từng loài một.

Tôi muốn nói đến bài văn “Chiêu hồn”, một tác phẩm có một không hai trong nền văn học chúng ta. (Nghĩ mà xem, trước Chiêu hồn chưa có bài văn nào đem cái “run rẩy mới” ấy vào văn học. Sau Chiêu hồn, lại càng không.) Nếu Truyện Kiều nâng cao lịch sử thơ ca, thì “Chiêu hồn” đã mở rộng địa dư của nó qua một vùng xưa nay ít ai động tới: cõi chết.

(TT Chế Lan Viên, tập 2.)

1. Xác định đối tượng so sánh và đối tượng được so sánh?
2. Phân tích điểm giống và khác nhau giữa đối tượng được so sánh và đối tượng so sánh?
3. Phân tích mục đích so sánh trong 2 đoạn trích?
4. Từ đó, hãy cho biết mục đích và yêu cầu của thao tác lập luận so sánh?

Trả lời:

1. Đối tượng so sánh là bài văn Chiêu hồn, đối tượng được so sánh là chinh phụ ngâm, cung oán ngâm...

Ở đây tác giả đang dùng vật so sánh và đối tượng được so sánh, văn chiêu hồn là thể loại thường được sử dụng để nói về sự tiếc thương còn chinh phụ ngâm, cung oán ngâm ở đây là nói về con người, tác giả khóc thương cho số phận đau thương của những người phụ nữ.

## 2. Điểm giống và khác nhau

Giống nhau:

- Đều nói về những nỗi đau xót xa của những người phụ nữ
- Sự đau đớn xót xa đã được thể hiện rất đặc sắc trong bài viết, nó thể hiện những nỗi lòng đau đớn về một kiếp người.

Khác nhau:

- Chinh phụ ngâm, Cung oán ngâm: bàn đến một lớp người (người phụ nữ, người cung nữ, ...)
- Truyện Kiều: nói đến một xã hội với nhiều kiểu người có tính cách khác nhau/
- Chiêu hồn: bàn đến cả người lúc sống và lúc chết.

3. Mục đích trong đoạn trích: cả hai bài này đều thể hiện những nỗi đau đớn của con người, mục đích là nhằm tố cáo chiến tranh, và xót thương cho những số phận có số phận bất hạnh và chịu nhiều đau đớn. Đồng thời, làm sáng tỏ lập luận của tác giả: Truyện Kiều nâng cao lịch sử thơ ca, Văn chiêu hồn mở rộng địa dư thơ ca vào tận cõi chết.

4. Như vậy, thao tác lập luận so sánh nhằm làm nổi bật đối tượng cần so sánh. Làm rõ đối tượng đang nghiên cứu trong tương quan với đối tượng khác và tăng tính thuyết phục cho văn bản thông qua các dẫn chứng so sánh, đối chiếu.

## II. Cách so sánh

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

“Làm sao trong đêm tối ngày xưa đó, Ngô Tất Tố đã mò ra được những thực tế đó và trong đêm tối ông đã lụi hụi thấp thoáng bó hương mà tự soi đường cho nhân vật mình đi? Lúc đó không phải là không ai nói về làng xóm dân cày, nhưng người ta nói năng khác ông, người ta bàn cãi lương hơi ấm, người ta xoa xoa mà ngư ngư tiêu tiêu canh canh mục mục...”

1. Nguyễn Tuân đã so sánh quan niệm soi đường của Ngô Tất Tố trong Tắt Đèn với những quan niệm nào

2. Căn cứ để so sánh quan niệm soi đường trên là gì?
3. Mục đích của so sánh là gì?
4. Lấy dẫn chứng từ những đoạn trích đã nêu để làm rõ những điểm sau:

Đối tượng đưa ra so sánh phải có mối liên quan với nhau về một mặt, một phương diện nào đó. So sánh phải dựa trên tiêu chí rõ ràng.

Kết luận rút ra từ so sánh phải chân thực, giúp cho việc nhận thức sự việc được chính xác, sâu sắc hơn.

Trả lời:

1. Nguyễn Tuân đã so sánh quan niệm soi đường của Ngô Tất Tố trong Tắt Đèn với những quan niệm:

- Loại chủ trương cải lương hương ẩm. Họ cho rằng chỉ cần cải cách những hủ tục, đời sống nhân dân sẽ được nâng cao.
- Loại người hoài cổ. Họ cho rằng chỉ cần trở về với cuộc sống thuần phát ngày xưa thì đời sống nhân dân sẽ được cải thiện.

2. Căn cứ để so sánh quan niệm soi đường là:

Trong tác phẩm Tắt đèn của Ngô Tất Tố, chị Dậu đã thay đổi tâm lý của mình để tạo nên bước nhảy vọt trong quan niệm sáng tác của nhà văn, người nông dân trước cách mạng không chịu gục ngã trước kẻ thù xấu xa, đòi bại.

3. Mục đích của so sánh

Từ việc chỉ ra sự ảo tượng của hai loại người trên, tác giả Nguyễn Tuân đã làm nổi bật cái đúng của Ngô Tất Tố, đó là người nông dân phải biết vùng lên chống lại những kẻ áp bức, bóc lột mình. Sự so sánh ở đây là so sánh tương phản, người viết đưa ra sự so sánh để khẳng định quan điểm đúng đắn của mình.

4. Theo Nguyễn Tuân, giá trị soi sáng con đường nông dân phải đi của Tắt đèn cao hơn tác phẩm của những người theo chủ nghĩa cải lương hoặc theo khuynh hướng hoài cổ. Nguyễn Tuân chỉ chú ý nhấn mạnh mặt này, trong khi đó các mặt khác của tác phẩm như sự đa dạng phong phú của cảnh đời, sức hấp dẫn của lời văn, ... thì tác giả lại không đề cập đến.

### III. Ghi nhớ

Mục đích của so sánh là làm sáng tỏ đối tượng đang nghiên cứu trong tương quan với đối tượng khác. So sánh đúng làm cho bài văn nghị luận sáng rõ, cụ thể, sinh động và có sức thuyết phục.

Khi so sánh, phải đặt các đối tượng vào cùng một bình diện, đánh giá trên cùng một tiêu chí mới thấy được sự giống nhau và khác nhau giữa chúng, đồng thời phải nêu rõ ý kiến, quan điểm của người nói (người viết).

### Bài tập và hướng dẫn giải

#### Luyện tập

#### Bài tập trang 74 - SGK Ngữ văn 11 tập 1

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các câu hỏi bên dưới:

Như nước Đại Việt ta từ trước  
Vốn xưng nền văn hiến đã lâu  
Núi sông bờ cõi đã chia  
Phong tục Bắc Nam cũng khác  
Từ Triệu, Đinh, Lí, Trần bao đời xây nền độc lập  
Đến Hán, Đường, Tống, Nguyên mỗi bên xưng đế một phương.  
Tuy mạnh yếu từng lúc khác nhau,  
Song hào kiệt đời nào cũng có.

(Nguyễn Trãi, Đại cáo bình Ngô)

1. Trong đoạn trích, tác giả đã so sánh “Bắc” với “Nam” về những mặt nào?
2. Từ so sánh, có thể rút ra kết luận gì?
3. Sức thuyết phục của đoạn trích?

Bài làm:

1. Giống nhau: Qua đoạn trích trong Bình Ngô đại cáo, Nguyễn Trãi đã khẳng định nước Đại Việt ta có tất cả những điều mà nước Đại Minh có như văn hóa, lãnh thổ, phong tục, chính quyền, hào kiệt... Đó là những điểm tương đồng giữa hai nước, đồng thời Nguyễn Trãi cũng nhấn mạnh sự khác biệt giữa nước ta và Trung Hoa trên các mặt:

Khác nhau:

- Văn hóa: Vốn xưng nền văn hiến đã lâu
- Lãnh thổ: Núi sông bờ cõi đã chia
- Phong tục: Phong tục Bắc Nam cũng khác
- Chính quyền riêng: Từ Triệu, Đinh, Lí, Trần bao đời gây nền độc lập – Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên mỗi bên xưng đế một phương
- Hào kiệt: Song hào kiệt đời nào cũng có

2. Từ những sự so sánh trên có thể rút ra những kết luận sau:

Thông qua phân so sánh, tác giả muốn khẳng định Đại Việt là một quốc gia độc lập, tự chủ tự cường. Vì vậy, âm mưu thôn tính sát nhập hai quốc gia Bắc – Nam là trái lại với ý trời, trái với đạo lí.

3. Sức thuyết phục của bài viết:

- Ở bài viết, tác giả đã dùng đối tượng có những nét tương quan để làm nổi bật được yêu cầu và nhiệm vụ của mỗi miền với nhau, trong bài này tác giả đã nói về một mối tương quan và những nét riêng biệt để làm nổi bật đối tượng được dùng để so sánh.
- Trên cơ sở nêu ra những nét giống và khác nhau, tác giả dẫn dắt người đọc đi đến một chân lí, đó là sự tồn tại độc lập của hai quốc gia, không thể hòa lẫn được.

**Mẫu 2: Soạn văn bài Thao tác lập luận so sánh**

**Mục đích, yêu cầu của thao tác lập luận so sánh**

Câu 1 trang 79 SGK Ngữ Văn 11 Tập 1

- Đối tượng so sánh: bài văn Chiêu hồn.

- Đối tượng được so sánh: Chinh phụ ngâm, Cung oán ngâm, Truyện Kiều.

Câu 2 SGK Ngữ Văn 11 Tập 1 trang 79

- Giống nhau: Đề bàn về con người.

- Khác nhau:

+ Chinh phụ ngâm, Cung oán ngâm khúc, Truyện Kiều bàn về con người ở cõi sống.

+ Bài văn Chiêu hồn bàn về con người trong lúc sống và cả lúc ở cõi chết.

Câu 3 SGK Ngữ Văn 11 trang 79 Tập 1

Mục đích so sánh: nhằm sáng tỏ lập luận của tác giả → Qua so sánh người đọc thấy cụ thể hơn, sinh động hơn ý của tác giả.

Câu 4 SGK trang 79 Ngữ Văn 11 Tập 1

Mục đích và yêu cầu của thao tác lập luận so sánh:

- Mục đích: Làm sáng rõ đối tượng đang nghiên cứu trong tương quan với đối tượng khác.

- Yêu cầu: Khi so sánh phải đặt các đối tượng vào cùng một bình diện, đánh giá trên cùng một tiêu chí mới thấy được sự giống và khác nhau giữa chúng, đồng thời phải nêu rõ ý kiến của người viết.

**Cách so sánh**

Câu 5 tập 1 SGK trang 80 Ngữ Văn 11

Nguyễn Tuân đã so sánh quan niệm “soi đường” của Ngô Tất Tố trong Tất đền với những quan niệm:

- Quan niệm của những người chủ trương “cải lương hương ẩm” cho rằng chỉ cần bài trừ hủ tục là đời sống nông dân sẽ được nâng cao.

- Quan niệm của những người hoài cổ cho rằng chỉ cần trở về với đời sống thuần phác, trong sạch như ngày xưa của những người nông dân sẽ được cải thiện.

#### **Câu 6 SGK tập 1 trang 80 Ngữ Văn 11**

Căn cứ so sánh: Dựa vào sự phát triển tính cách của các nhân vật trong Tất đền với các nhân vật khác trong một số tác phẩm cùng viết về đề tài nông thôn thời kì ấy nhưng viết theo chủ trương cải lương hương ẩm hoặc ngư ngư tiều tiều canh canh mục mục.

#### **Câu 7 SGK trang 80 tập 1 Ngữ Văn 11**

Mục đích so sánh: Chỉ ra ảo tưởng của hai quan niệm trên để làm nổi bật cái đúng của Ngô Tất Tố: Người nông dân đứng lên chống lại kẻ bóc lột mình, áp bức mình. Đây là so sánh có tính chất tương phản.

#### **Câu 8 Ngữ Văn 11 SGK trang 80 tập 1**

Khi so sánh phải xác định được tiêu chí rõ ràng và kết luận rút ra phải liên quan đến tiêu chí đó. Ví dụ:

Theo Nguyễn Tuân, giá trị soi sáng con đường nông dân phải đi của Tất đền cao hơn tác phẩm của những người theo chủ nghĩa cải lương hoặc theo khuynh hướng hoài cổ. Nguyễn Tuân chỉ chú ý nhấn mạnh mặt này, trong khi đó, các mặt khác của tác phẩm như sự đa dạng phong phú về cảnh đời, sức hấp dẫn của lời văn,.. thì tác giả lại không đề cập tới.

#### **Luyện tập**

#### **Câu 9 Ngữ Văn 11 sách giáo khoa trang 81 tập 1**

Trong đoạn trích (SGK, tr.81), tác giả so sánh “Bắc” và “Nam”:

- Giống: tác giả đã khẳng định nước Đại Việt ta (ở phía Nam) có tất cả những điều mà nước Đại Minh (phía Bắc) có như văn hóa, lãnh thổ, phong tục, chính quyền, hào kiệt...

- Khác:

- + Văn hóa: Vốn xung nền văn hiến đã lâu.
- + Lãnh thổ: Núi sông bờ cõi đã chia.
- + Phong tục: Phong tục Bắc Nam cũng khác.
- + Chính quyền riêng ( Từ Triệu, Đinh, Lý, Trần, bao đời gây nền độc lập – Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên mỗi bên xưng đế một phương).
- + Hào kiệt: Song hào kiệt đời nào cũng có.

### **Câu 10 sách giáo khoa trang 81 tập 1 Ngữ Văn 11**

Chính những điểm khác nhau đó chứng tỏ Đại Việt là một nước độc lập, tự chủ. Ý đồ muốn thôn tính, sáp nhập Đại Việt của Bắc triều là hoàn toàn trái với đạo lí, là không thể chấp nhận được.

### **Câu 11 sách giáo khoa trang 81 Ngữ Văn 11 tập 1**

Đây là một đoạn văn so sánh mẫu mực, có sức thuyết phục cao. Trên cơ sở nêu ra những nét giống và khác nhau, tác giả đã dẫn dắt người đọc đi đến một chân lí, đó là sự tồn tại độc lập của hai quốc gia, không thể hòa lẫn được. Mục đích lập luận của nhà văn đã đạt được hiệu quả.

### **Mẫu 3: Soạn văn bài Thao tác lập luận so sánh**

#### **Mục đích, yêu cầu của thao tác lập luận so sánh**

##### **1. Tìm hiểu ngữ liệu:**

a.

- Đối tượng được so sánh là bài “Văn Chiêu hồn”.
- Đối tượng so sánh là Chinh phụ ngâm, Cung oán ngâm và Truyện Kiều.



b. Điểm giống và khác nhau giữa hai đối tượng:

- Giống: đều nói về con người.

- Khác: Chinh phụ ngâm, Cung oán ngâm và Truyện Kiều bàn về con người ở cõi sống. Chiêu hồn bàn về con người ở cõi chết.

c. Mục đích so sánh trong đoạn trích:

- Làm sáng tỏ vững chắc hơn lập luận của mình.

- Tác giả đi từng bước, đưa dẫn chứng để thuyết phục người đọc:

+ Chinh phụ ngâm, Cung oán ngâm nói về một lớp người.

+ Truyện Kiều nói về một xã hội người.

+ Đến Văn chiêu hồn thì cả loài người lúc sống và lúc chết được bàn tới.

+ Nếu Truyện Kiều nâng cao lịch sử thơ ca, ngược lại Chiêu hồn mở rộng địa dư của nó qua một vùng xưa nay ít ai bàn đến: cõi chết.

=> Tác dụng: làm cho ý kiến cụ thể, sinh động, thuyết phục hơn.

## **2. Mục đích, yêu cầu của thao tác lập luận so sánh:**

- Mục đích của so sánh là làm sáng rõ đối tượng đang nghiên cứu trong tương quan với đối tượng khác.

- So sánh đúng làm cho bài văn nghị luận sáng rõ, cụ thể, sinh động và có sức thuyết phục.

### **Cách so sánh**

#### **1. Tìm hiểu ngữ liệu 1:**

a. Nguyễn Tuân đã so sánh quan niệm soi đường của Ngô Tất Tố với các quan niệm sau:

- Quan niệm của những người chủ trương “cải lương hương ẩm” cho rằng chỉ cần bài trừ hủ tục là đời sống của nhân dân được nâng cao.
- Quan niệm của những người hoài cổ cho là chỉ cần trở về với cuộc sống thuần phác trong sạch như xưa thì đời sống của người nông dân được cải thiện.

b. Căn cứ để so sánh: dựa vào sự phát triển tính cách của các nhân vật trong Tp Tất đền với các nhân vật của một số TP khác cũng viết về nông thôn thời kì ấy, nhưng theo hai quan niệm trên.

c. Mục đích so sánh:

- + Là chỉ ra ảo tưởng của 2 quan niệm trên
- + Làm nổi rõ cái đúng của Ngô Tất Tố: người nông dân phải đứng lên chống lại những kẻ bóc lột mình, áp bức mình.

Bài học nổi bật tuần 4, cùng học và Soạn bài Bài ca ngắn đi trên bãi cát trang 42 SGK Ngữ văn 11 tập 1

## **Luyện tập**

### **Câu 1.**

- Nguyễn Trãi đã so sánh Bắc Nam trên các mặt
- + Văn hiến (văn hoá và người tài giỏi)
- + Về cương vực lãnh thổ
- + Phong tục tập quán của mỗi nước
- + Anh hùng hào kiệt các triều đại. Nguyên chẳng thua kém gì.

### **Câu 2.**

Từ sự so sánh, chúng ta hiểu được tác giả rút ra kết luận: Mỗi dân tộc đều có niềm tự hào riêng của mình, không ai có thể lấy sức mạnh để chèn, buộc dân tộc khác phải tuân thủ theo mình.

Nó khích lệ tinh thần ý thức dân tộc cho mọi người. Kẻ nào đi ngược lại nhất định sẽ vấp phải thất bại.

### **Câu 3.**

Đoạn trích mở đầu bài Cáo. Nó thể hiện lập trường ý thức dân tộc. Nó là cơ sở của lẽ phải, niềm tin, là chân lý của chính nghĩa. Sức thuyết phục không chỉ ở nội dung mà còn ở hình thức lập luận. Đó là lập luận so sánh. Vừa là so sánh tương đồng và tương phản.

**CLICK NGAY** vào **TẢI VỀ** dưới đây để download soạn văn lớp 11 bài Thao tác lập luận so sánh file word, pdf hoàn toàn miễn phí.